

Kiến Đức, ngày 28 tháng 08 năm

2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 – 2025

(Ban hành theo quyết định số 02/QĐ – HTBTX ngày tháng năm 2023 của HT trường TH Bùi Thị Xuân về việc ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2023 – 2024)

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

Căn cứ Thông tư số **32/2018/TT-BGDĐT** ngày **26/12/2018** của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số **4612/BGDĐT-GDTrH** ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Căn cứ Điều lệ trường tiểu học, ban hành kèm theo Thông tư số **28/2020/TT-BGDĐT** ngày **04 tháng 09 năm 2020** của Bộ trưởng Bộ GD & ĐT.

Thực hiện **công văn 982/SGDĐT-HDTH** ngày **06 tháng 7 năm 2021** của **sở GD & ĐT tỉnh Đắk Nông** về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện **công văn 212/PGDĐT-CMTH** ngày **27 tháng 07** năm 2021 của PGD & ĐT huyện về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện kế hoạch số **54/KH-UBND**, ngày **08/4/2020** của UBND huyện Đắk Rlấp về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

Thực hiện công văn số **1545/SGDĐT-GDTH**, ngày **14/8/2024** về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục tiểu học của Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông

Thực hiện kế hoạch số **618/PGDĐT**, ngày **27/8/2024** của Phòng giáo dục đào tạo huyện Đắk Rlấp về việc hướng dẫn thực hiện Thời gian năm học và Tổ chức Lễ khai giảng Năm học 2024 -2025 trên địa bàn huyện Đắk R' Lấp.

Thực hiện Công văn số **601/PGD&ĐT-CMTH** ngày **21 tháng 8** năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với Giáo dục Tiểu học huyện Đắk R' Lấp.

Thực hiện công văn số **710 /KH-PGDĐT** ngày **25/9/2024** của PGDĐT huyện Đắk R' Lấp về việc triển khai sinh hoạt chuyên môn cấp: tổ, trường, cụm trường và cấp huyện Bậc tiểu học năm học 2024 – 2025.

Thực hiện Công văn số **634/PGD&ĐT ngày 30 tháng 8** năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung giáo dục Stem bậc Tiểu học năm học 2024 - 2025.

Căn cứ vào kết quả đạt được của năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của Nhà trường, của địa phương, Trường Tiểu học Bùi Thị xuân xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

A. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023 – 2024.

I. Đặc điểm tình hình:

1/ Quy mô lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023-2024:

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	DT	Nữ DT	Hộ nghèo	KT	ĐDT	LB
1	4	156	80	3	1	0	2	157	1
2	5	169	89	5	4	0	1		0
3	4	124	46	5	2	0	1	185	1
4	5	193	85	8	3	0	1	149	0
5	4	143	71	6	3	0	0	159	0
Tổng	22	785	371	27	12	0	5	786	3

Trường có 22 lớp với 785 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tỷ lệ học sinh theo quy định 35 em/lớp mà nhà trường 36 HS/lớp phân bố không đồng đều giữa các khối lớp. Những lớp sĩ số học sinh đông hơn quy định của điều lệ trường Tiểu học, nên việc dạy của giáo viên khi tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh còn gặp một số khó khăn nhất định.

2/ Số lượng Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CB-GV-NV	CBQL	Giáo viên		Nhân viên		Trình độ chuyên môn			
						Đại học	Cao đẳng	Trung cấp	Khác
Chia ra		BC	HĐ	BC	HĐ				
42	3	35	0	3	1	41	1	0	0

Cán bộ quản lý của trường gồm 3 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. CBQL nhà trường là những đồng chí có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có 02 cán bộ quản lý trường tiểu học lâu năm, có nhiều kinh nghiệm nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

Nhà trường có đội ngũ giáo viên có 35/35 giáo viên đạt trình độ Đại học (*đạt chuẩn về bằng cấp là 100%*), nhiều GV đạt các thành tích cao trong các cuộc thi do các cấp tổ chức: 3 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới có 02 giáo viên là giáo viên giỏi cấp tỉnh; 5 Giáo viên là GVCN giỏi cấp huyện bảo lưu; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng được công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

Giáo viên chuyên ngành trong nhà trường được đào tạo chính quy về các môn: Mỹ thuật, GD thể chất, Hát nhạc, Tin học, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

3/ Về chất lượng giáo dục:

Nhà trường luôn coi chất lượng giáo dục là hàng đầu, chất lượng luôn đảm bảo ổn định và được nâng cao, học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,8%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; ngoài ra, nhà trường đã thực hiện khen cho những học sinh có thành tích thật sự nổi trội và thưởng học sinh có những tiến bộ nhất định một cách thực chất, đúng quy định, không tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội

Nhà trường luôn duy trì tốt việc học 2 buổi/ngày cho tất cả học sinh ở tất cả các khối lớp.

4/ Về cơ sở vật chất:

Nhà trường có đủ phòng học 21 phòng/22 lớp; trang thiết bị tương đối đầy đủ để phục vụ dạy học tối thiểu theo yêu cầu hiện tại. Còn 01 lớp nhà trường đang mượn phòng chức năng Ngoại ngữ để tham gia học cũng được trang bị đầy đủ theo lớp học.

Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, mỹ thuật, Hát nhạc, Nhà thể chất và phòng dạy học Tin học với 20 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện thu chi có hiệu quả các khoản tài trợ, đóng góp từ CMHS.

II. Bối cảnh bên trong:

1. Điểm mạnh.

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk; Đảng ủy, chính quyền và nhân TT Kiến Đức và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Nhà trường nhiều năm được công nhận tập thể lao động Tiên tiến, tập thể xuất sắc, Đơn vị văn hóa. Trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2. Công đoàn Nhà trường được LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen. Năm học 2023– 2024 trường có nhiều học sinh đạt giải cao các cấp trong các kỳ thi do cấp trên tổ chức.

Đội ngũ giáo viên đại đa số đều cư trú gần trường nên việc đi lại và tham gia các hoạt động chuyên môn có nhiều thuận lợi.

Đội ngũ giáo viên có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Sáng tạo trong công việc, năng nổ trong các hoạt động. Đại đa số giáo viên (GV) có chuyên môn vững vàng,kinh nghiệm dày dặn là GV nòng cốt, tiên phong trong mọi hoạt động của nhà trường

Đa số học sinh là người kinh sống tại vùng thuận lợi nên phần lớn các em có đầy đủ điều kiện,vật chất và điều kiện, có ý thức học tập tốt.

Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, xanh, sạch, đẹp : Phòng học kiên cố - đủ ánh sáng, quạt mát, bảng chống loá, đồ dùng dạy học tối thiểu.

2. Điểm yếu:

- Một số học sinh thuộc đối tượng hòa nhập nên còn gây ảnh hưởng đến chất lượng của lớp và khó khăn cho giáo viên trong giảng dạy.

- Một số giáo viên trình độ ngoại ngữ và tin học còn hạn chế nên việc tiếp cận cho việc giảng dạy theo hướng tích cực, phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh và trong công tác chuyển đổi số với phương châm “ Văn phòng không giấy” còn có đôi phần hạn chế.

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đồng bộ, một số hạng mục xuống cấp. Hiện tại có 16/21 phòng học ở dãy nhà tầng các cửa sổ đã bị sét rỉ, kính đã bị hư hỏng không thể mở được. Diện tích một số phòng học xây từ lâu còn hẹp số học sinh trên lớp đông nên việc học nhóm và thực hiện các kỹ thuật dạy học còn nhiều hạn chế. Bàn ghế 1 số lớp đã đóng từ lâu nên chưa phù hợp với phương pháp và kỹ thuật dạy học cần sửa chữa và thay mới...; thiết bị phòng tin bị hư hỏng cần sửa chữa, bổ sung; Bờ rào tạm bợ phía Trường Nguyễn Du và MN Hoa Hồng bị đổ, rỉ sét; giữa sân bán trú và sân Đa Năng chưa có lan can... chưa đảm bảo an toàn cho học sinh. Hệ thống bồn hoa, cây xanh, thiết bị điện ở các phòng học, phòng chức năng; khu vệ sinh... cần tôn tạo, thay thế.

Quan hệ NT- GD- XH: Sự quan tâm đến việc học của con em của một số phụ huynh còn ỉ lại phần nhiều cho giáo viên. Vẫn còn một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ li dị phải về ở với ông bà, bố mẹ đi làm ăn xa chưa quan tâm sát sao đến con em mình; một số học sinh chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

Hoạt động dạy học và kết quả giáo dục: Chất lượng mũi nhọn và đại trà giữa các lớp chưa đồng đều.

III. Bối cảnh bên ngoài bên ngoài.

1. Thời cơ.

Đảng và nhà nước đã thực hiện coi giáo dục là quốc sách hàng đầu theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung Ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời.

Tất cả các Bộ, Ban, Ngành đều quan tâm đến công tác giáo dục, tập trung đầu tư chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất để tham gia vào công cuộc đổi mới giáo dục và thực hiện chương trình GDPT 2018. Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

Trình độ dân trí ngày càng được nâng cao, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường, quan tâm, chăm lo, giáo dục học sinh, cùng hỗ trợ nhà trường. Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao, phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho

con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Kế thừa kết quả đạt được trong năm học 2023 – 2024, chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được CB – GV – NV nhà trường nắm bắt một cách đầy đủ, chi tiết hơn, từ đó có định hướng cụ thể trong công tác chỉ đạo việc thực hiện các nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh nhà trường, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho giáo viên lựa chọn phương pháp, hình thức dạy học và đánh giá học sinh; chủ động trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

Việc chuyển đổi số lần này là một cơ hội để ngành GD&ĐT nói chung và nhà trường nói riêng triển khai việc chuyển đổi số trong công tác quản lý cũng như công tác giáo dục của nhà trường, đó cũng là cơ hội cho việc tìm tòi, đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường học liệu, trang bị cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các điều kiện để dạy và học. Trong thời đại 4.0 hiện nay, một số phụ huynh đã có xu hướng trong việc quản lý con mình theo hướng hiện đại nên góp phần cùng nhà trường, giáo viên quản lý, tham gia vào quá trình học của con mình một cách linh hoạt, chủ động. Trong thời điểm hiện tại, nhà trường sẽ áp dụng triệt để về chuyển đổi số vào giáo dục của nhà trường để đạt kết quả một cách cao nhất. Hiện tại nhà trường đã được phụ huynh hỗ trợ cho các khối lớp 1,2,3,4,5 tất cả các lớp đều có Tivi nên việc dạy học linh động theo chủ đề, chủ điểm, bài học sinh động, phong phú tạo sự hứng thú cho học sinh trong quá trình tham gia hoạt động giáo dục.

2. Thách thức.

Năm học mới diễn khi nền kinh tế có nhiều biến động để lại tương đối nặng nề và ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống gia đình của học sinh, ảnh hưởng đến việc học của các em HS, kéo theo nhiều thách thức đòi hỏi sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của giáo viên, học sinh và cả phụ huynh về kinh tế. Việc dạy học đối với học sinh tiểu học các em tuổi còn nhỏ, còn hiếu động, ham chơi, ý thức học tập chưa thật sự tập trung. Đặc biệt là học sinh lớp 1 môi trường học tập mới nên sẽ gây khó khăn cho giáo viên trong việc kiểm soát học sinh khi tham gia vào quá trình học tập.

Cơ sở hạ tầng dạy học theo ứng dụng công nghệ thông tin còn gặp nhiều khó khăn, đường truyền internet chưa ổn định.

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục. Mặt trái của nền kinh tế thị trường len lỏi vào trường học cũng phần nào làm ảnh hưởng đến môi trường GD của nhà trường.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy

theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng. Đội ngũ giáo viên được đào tạo giảng dạy theo hướng “*trang bị kiến thức cho học sinh*” nay chuyển sang giảng dạy theo hướng “*phát triển năng lực và phẩm chất học sinh*”; Giáo viên còn phải kiêm nhiệm nhiều công việc.

Năm học 2024 - 2025 là năm học cuối cùng thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở bậc Tiểu học đối với khối lớp 5, nhiệm vụ của các nhà trường là phải tiếp tục cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của quê hương, đất nước.

Để đạt được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp: từ xã đến huyện, tỉnh.

Một bộ phận CMHS đời sống còn khó khăn nên việc dành thời gian phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục còn hạn chế.

B. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU CHUNG:

Năm học 2024 -2025 nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng các công văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của các cấp một cách nghiêm túc, có chất lượng. Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 ở tất cả các khối lớp theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học đúng theo quy định CTGDPT 2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Củng cố; nâng cao «Trường học Thân thiện; Học sinh tích cực». **Đảm bảo tiêu chí xây dựng trường học “*Xanh, sạch, đẹp, an toàn*” làm nền tảng cho việc xây dựng trường học hạnh phúc, đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho HS khi đến tham gia học tập tại trường, theo khẩu hiệu “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”. Đảm bảo môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi HS có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp HS hình thành và phát triển những nhân tố căn bản. Đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực. Định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.**

Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, là môi trường giáo dục mà học sinh thích đến và phụ huynh thì tin tưởng. Tập trung xây dựng môi trường giáo dục xứng tầm trường chuẩn mức độ 2. Chất lượng giáo dục phải được coi trọng ở tất cả các khối lớp để xứng tầm là trường trung tâm của huyện Đăk R’Lấp. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ từ cơ sở vật chất đến chất lượng

giáo dục nhằm đáp ứng tốt nhất của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của HS đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất. Rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống. Nâng cao chất lượng đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ GV của nhà trường. Sử dụng hiệu quả CSVC hiện có để nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục cho HS. Đảm bảo cho tất cả học sinh của trường có một môi trường học tập mà ở đó các em được giáo dục toàn diện về mọi mặt.

Mỗi CBQL, GV, NV trong nhà trường không ngừng trau dồi về Đạo đức, lối sống; chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng tốt nhất về nhiệm vụ được giao. Là một khối thống nhất, đoàn kết để cùng nhau đưa môi trường giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao.

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học;

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; lựa chọn nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo **Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).**

+ Đảm bảo tỷ lệ phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

+ Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 07 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học

Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3 và 4,5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GD-ĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CT GDPT 2018

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, kỹ thuật, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp

mới, vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường, phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa mới

Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ cấp Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

Được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học, tiếp tục sử dụng Bảng tổng hợp đánh giá và học bạ điện tử.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 4 làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018.

4. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu và thư viện trường học

4.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện

Tiếp tục tham mưu với cấp trên xây dựng thêm các phòng phục vụ học tập, thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trang bị thêm sách, tài liệu cho thư viện nhà trường để thực hiện tốt các tiết đọc thư viện.

4.2 Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử tại nhà trường trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng

các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi.

Tiếp tục thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh. Tích cực thực hiện số hóa hồ sơ chuyên môn bảo đảm tinh gọn và hiệu quả.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên; chuẩn bị các phương án dạy học trực tuyến sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

6. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động, phải biến các nguồn lực được huy động thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan.

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều

kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,...các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, giải pháp, mô hình sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập; triển khai các hoạt động thi đua sôi nổi, thiết thực, ý nghĩa nhằm động viên khích lệ và tôn vinh đội ngũ các thể nhà giáo hướng Ngày Nhà giáo Việt Nam để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng

8. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

Đẩy mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Nhà trường cần xác định rõ những năng lực cần chú trọng để phát triển cho học sinh trong năm học đối với mỗi lớp học, từ đó chủ động lựa chọn nội dung thực hiện, hình thức và cách thức tổ chức thực hiện để giúp các em đạt được mục tiêu đề ra.

9. Dạy và học 2 buổi/ngày

Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng các hình thức đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

10. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh

Tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh: Giao lưu hùng biện tiếng anh theo chủ đề, , Giao lưu Tiếng Việt của chúng em, Câu lạc bộ tiếng Anh, Tin học, Olympic toán tuổi thơ,

Các hoạt động giáo dục, sân chơi trí tuệ và giao lưu phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học tránh gây áp lực và căng thẳng cho học sinh.

CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Đối với giáo viên:

Tiếp tục sử dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật, hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá; một cách tích cực theo hướng phát triển toàn diện cho người học.

100% giáo viên thực hiện linh hoạt phương pháp, kỹ thuật dạy học theo hướng phát huy năng lực phẩm chất HS. Sử dụng công cụ, cách thức đánh giá học sinh một cách khách quan, chính xác, có chất lượng.

Tiếp tục lồng ghép, tích hợp giáo dục Stem vào giáo dục của lớp, tổ, trường phù hợp với thực tiễn ở tất cả các khối lớp.

Sinh hoạt tổ CM: 2 lần/tháng (*SHCM theo hướng nghiên cứu bài học*)

Sinh hoạt chuyên môn cấp trường: 1 lần/tháng

Sinh hoạt chuyên môn cụm trường/cấp huyện khi được điều động.

100% GV thực hiện tốt nội quy, quy chế nhà trường; quy chế chuyên môn.

100% GV thực hiện công tác cam kết chất lượng và bàn giao chất lượng đúng quy định, có hiệu quả

100% thực hiện đúng quy định, có hiệu quả việc theo dõi, nhận xét đánh giá HS, thực hiện đầy đủ Bảng tổng hợp đánh giá chất lượng học sinh. Thực hiện đánh giá, nhận xét, chữa bài vào sổ theo dõi chất lượng theo đúng thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020.

Tổ chức tốt các hội thi: vở sạch chữ đẹp, Giao lưu TV - Toán tuổi thơ, Chinh phục tri thức tuổi thơ, hùng biện Tiếng Anh; Hội thi Sáng tạo dành cho Thanh Thiếu niên và Nhi đồng; Các cuộc thi Violympic Toán, Violympic Tiếng Anh, Trạng nguyên Tiếng Việt, ...trên internet; Giao lưu các câu lạc bộ: bơi, Aerobic, múa hát sân trường...

- Ngoài ra còn tham đầy đủ, nghiêm túc có chất lượng các hội thi, giao lưu khi nhận được kế hoạch triển khai của các cấp, của ngành trong năm học.

Tích cực tham gia các cuộc thi đối với GV do cụm, Phòng GD tổ chức cụ thể: Hội thi giáo viên chủ nhiệm cấp huyện; Hội thi Học liệu số và các Hội thi khác khi nhận được kế hoạch triển khai.

100% GV biết áp dụng CNTT vào dạy học.

100% GV sử dụng thiết bị sẵn có, thực hiện làm đồ ĐDDH theo quy định.

100% GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên có hiệu quả.

Các chỉ tiêu cụ thể của GV:

TT	K h ó i	Họ tên GV	Kết quả thi GV dạy giỏi các cấp			KQ thi GVCN giỏi các cấp		KQ thi chữ đẹp các cấp		Xếp loại hồ sơ		XL tay nghề	XL BD TX	XL chuẩn NNG V
			Trư ờng	Huy ện	Tin h	Trư ờng	Huy ện	Trư ờng	Huy ệ n	Tốt	Khá	Tốt		
1	1	Bùi T Như Quỳnh	x	x	x	x	x	x	x	x		x	Đ	T
2		Kiều Thanh Nhì	x		x					x		x	Đ	T
3		Nguyễn T Thanh Hiền	x			x		x		x		x	Đ	T
4		Trần Thị Luân	x			x		x		x		x	Đ	T
5		Nguyễn Thảo	x	x		x	x	x	x	x		x	Đ	T
6		Lê Thị Hoa B	x			x		x		x		x	Đ	T
7		Nguyễn Thị Hoài Thu	x			x		x		x		x	Đ	T

8		Bùi Thị Xuân Đào	x			x		x		x		x	Đ	T
Cộng		8	8	2	2	4	1	8	2	8		8	8	8
1	2	Chúc Thị Thắm	x	x				x	x	x		x	Đ	T
2		Nguyễn Thị Thúy Hằng	x			x	x	x		x		x	Đ	T
3		Phạm Thị Nhung	x							x		x	Đ	T
4		Lê Thị Hoa A	x							x		x	Đ	T
5		Phạm Thị Hồng Thái	x			x		x		x		x	Đ	T
6		Bùi Thị Bích Thủy	x			x		x	x	x		x	Đ	T
7		Đoàn Quốc Phong	x					6	2	x		x	Đ	T
Cộng			7	1		5	1	4	2	7		7	7	7
1		Lê Khánh Vân	x			x		x		x		x	Đ	T
2		Vũ Thị Tuyết Trinh	x	x		x	x	x	x	x		x	Đ	T
3		Nguyễn Thị Loan	x			x		x		x		x	Đ	T
4		Lê Thị Nga	x			x		x		x		x	Đ	T
5		Hoàng Thị Lam	x					x		x		x	Đ	T
6		Nguyễn Thị Diệu Linh	x			x		x		x		x	Đ	T
7		Lê Thanh Bình	x							x		x	Đ	T
Cộng			7	1		4	1	5	1	7		7	7	7
1		Nguyễn Thị Oanh	x			x		x		x		x	Đ	T
2		Nguyễn Thị Hải	x			x		x		x		x	Đ	T
3		Đinh Thị Hoàn	x	x		x		x		x		x	Đ	T
4		Trần Thị Nguyệt	x			x				x		x	Đ	T
5		Cao Thủy Lệ	x			x			x	x		x	Đ	T
6		Trần Thị Tiên	x							x		x	Đ	T
7		Nguyễn Thị Túy Hoa	x							x		x	Đ	T
Cộng			7	1	0	5	1	5	1	7		7	7	7
1	5	Phạm Thị Thảo	x			x		x		x		x	Đ	T
2		Cao T Ngọc Anh	x			x		x		x		x	Đ	T
3		Nguyễn Bá Tuyên	x			x				x		x	Đ	T
4		Trần Thị Anh Đào	x					x		x		x	Đ	T
5		Đào T Tuyết Nhung	x							x		x	Đ	T
6		Vũ Thị Hương	x							x		x	Đ	T
7		Văn Thị Yến Nhi	x	x	x	x	x	x	x	x		x	Đ	7
Cộng			7	1	1	4	1	4	1	7		7	7	7
Toàn Trường			36	7	2	22	4	25	10	36		36	36	36

2. Đối với học sinh

-. Duy trì sĩ số học sinh 99% trở lên.

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày, 09 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 1,2,3,4,5 được học môn Tiếng Anh. 100% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tin học

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 99,5% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- 45% học sinh toàn trường được khen thưởng từ cấp trường trở lên.

100% học sinh khối 3,4,5 được học anh văn theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đảm bảo thực hiện giáo dục cho những học sinh cá biệt, tăng động, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng trong học tập.

Chỉ tiêu cụ thể về 3 lĩnh vực:

Lớp	TS HS	Môn học & HĐGD						Năng lực						Phẩm chất						Kết quả giáo dục			
		HTT		HT		CHT		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		HT XS	HT T	HT	CH
		SL	%	S L	%	S L	%	SL	%	SL	%	S L	%	SL	%	SL	%	S L	%	SL	SL	SL	SL
1A	39	17		21		1		17		21		1		34		5				7	10	21	1
1B	40	19		20		1		19		20		1		33		7				8	11	20	1
1C	37	16		21				16		21				31		6				7	9	21	
1D	40	18		21		1		18		21		1		33		7				8	10	21	1
2A	31	13		18		0		13		18		0		21		11		0		6	7	18	0
2B	32	14		18		0		14		18		0		22		10		0		7	8	18	0
2C	35	15		20		0		15		20		0		25		10		0		7	8	20	0
2D	35	16		19		0		16		19		0		25		10		0		8	8	19	0
2E	36	16		20		0		16		20		0		25		11		0		8	7	19	0
3A	32	11		20		1		11		20		1		27		5		0		5	6	20	1
3B	31	10		21		0		10		21		0		26		5		0		5	5	21	0
3C	31	12		19		0		12		19		0		25		6		0		5	7	19	0
3D	31	13		17		0		13		17		0		26		4		0		6	7	17	0
4A	38	13		24		1		23		14		1		32		6		0		5	8	24	1
4B	39	12		27		0		24		15		0		31		8		0		4	8	27	0
4C	39	13		26				25		14		0		33		6		0		5	8	26	0
4D	38	13		24		1		25		12		1		30		8		0		5	8	24	1

4E	38	16		22		0		28		10		0		32		6		0		8	8	22	0
5A	34	14		20		0		14		20		0		30		4		0		6	8	20	0
5B	35	12		23		0		12		23		0		28		7		0		5	7	23	0
5C	36	13		23		0		13		23		0		30		6		0		6	7	23	0
5D	38	13		25		0		13		25		0		30		8		0		5	8	25	0
Tổng	786	309	39,4	469	59,8	6	0,8	309	39,4	469	46,9	6	0,8	628	80,1	156	19,9			136	173	469	6

**/ Chất lượng mũi nhọn:*

STT	LỚP	SỐ SỐ	KT HS XS	KT HS TIÊU BIỂU/ VƯỢT TRỘI/VƯỢT BẬC	KT ĐỘT XUẤT	TỔNG	TỈ LỆ %
1	1A	39	7	10		17	
2	1B	40	8	11		19	
3	1C	37	7	9		16	
4	1D	40	8	10		18	
5	2A	31	6	7		13	
6	2B	32	7	8		15	
7	2C	35	7	8		15	
8	2D	35	8	8		16	
9	2E	36	8	7		15	
10	3A	32	5	6		11	
11	3B	31	5	5		10	
12	3C	31	5	7		12	
13	3D	31	6	7		13	
14	4A	38	5	8		13	
15	4B	39	4	8		12	
16	4C	39	5	8		13	
17	4D	38	5	8		13	
18	4E	38	8	8		16	
19	5A	34	6	8		14	
20	5B	35	5	7		12	
21	5C	36	6	7		13	
22	5D	38	5	8		13	
Cộng		786	136	173		309	39,4 %

Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

C. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

I. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Căn cứ khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Bùi Thị Xuân xây dựng kế hoạch dạy học cho khối lớp mình và cho các môn học như sau:

*/ Thời lượng: 35 tuần/ năm;

Các môn học: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Giáo dục thể chất; Hoạt động trải nghiệm; (theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo). Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, khối, của nhà trường trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ động dạy tích hợp nội dung giáo dục địa phương, giáo dục Stem vào hoạt động trải nghiệm và các môn học.

Kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; cụ thể như sau:

TT	Môn học		LỚP 1			LỚP 2			LỚP 3			Lớp 4			Lớp 5		
			K I	K II	CN	K I	K II	CN	K I	K II	CN	KI	KII	CN	KI	KII	CN
1	Tiếng Việt		216	204	420	180	170	350	126	119	245	126	119	245	126	119	245
2	Toán		54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	TNXH		36	34	70	36	34	70	36	34	70						
4	Đ Đ		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	GDTC		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
6	Nghệ thuật	HN	18	17	35	18	17	35	18	17	70	18	17	18	17	35	
7		MT	18	17	35	18	17	35	18	17	70	18	17	18	17	35	
8	Tin học								18	17	35	18	17	35	18	17	35
	Anh văn		18	17	35	36	34	70	72	68	140	72	68	140	72	68	140
9	Công nghệ								18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	HĐTN		54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
9	TC toán		30	40	70	54	51	105	18	17	70						
10	TCTV		60	45	105	54	51	105	36	34	105	18	17	35	18	17	35
11	Độc sách		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết			576	544	1.120	576	544	1.120	576	544	1.120	576	544	1.120	576	544	1.120
Số tiết/tuần			32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32
Số buổi dạy/tuần			9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9	9

VI/ CÂU LẠC BỘ NGOÀI GIỜ CHÍNH THỨC

CL B	Lớp 1			Lớp 2			Lớp 3			Lớp 4			Lớp 5			Gh i ch ú
	K I	KI I	C N	K I	KI I	C N	K I	KI I	C N	K I	KI I	C N	K I	KI I	C N	
Toá n	18	17	35	18	17	35				18	17	35	18	17	35	
Tiến g việt	36	34	70	36	34	70				36	34	70	36	34	70	
KNS	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	
Anh Văn							18	17	35	18	17	35				
Tin										18	17	35				
Tổn g	72	68	14 0	72	68	14 0				72	68	14 0	72	68	14 0	

II. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:

Thán g	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/202 4	Truyền thông nhà trường	Vui tết trung thu	Tổ chức toàn trường	Từ 25-29/9	ĐTN, TPT	GVCN, CMHS, HS
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi	Hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời	Tổ chức toàn trường	Từ 1 - 15/10	GVMT, TPT	GVCN, CMHS, HS
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Làm thiệp Chào mừng ngày Nhà giáo VN 20/11	Tổ chức theo lớp	Từ 15-20/11	TPT, GVCN, HS	HS, CMHS
Tháng 12	Uống nước	- Hành trình về nguồn	- Tổ chức đi viếng Nghĩa trang học	- Từ 10 - 22/12	- TPT, GVTC	- GVCN, CMHS, HS

	nhớ nguồn		khối lớp 3,4,5.Tìm hiểu về ngày 22/12 dưới cờ.		- TPT, Đoàn TN, GVCN	
Tháng 1+2	Mừng đảng mừng xuân	- Tìm hiểu về tết cổ truyền. - Tổ chức “Chơi trò chơi dân gian”	Toàn trường tham gia các trò chơi dân gian. Trả lời câu hỏi tìm hiểu tết nguyên đán. Trò chơi dân gian.	- Từ ngày 28/1 - 18/2.	- TPT, GVTC - TPT, Đoàn TN, GVCN	- GVCN, CMHS, HS
Tháng 3/2025	Tiến lên đoàn viên	Tổ chức Ngày hội Thiếu Nhi vui khỏe	- Giao lưu múa hát sân trường..	- Từ 22-26 /3	- TPT, GVCN các lớp	- HS, CMHS
Tháng 4/2025	Hòa bình hữu nghị	Tổ chức ngày hội đọc sách	Tập trung Liên Đội	20-22/04	TPT Đội, GVCN, Đoàn TN	- HS, CMHS
Tháng 5/2025	Mừng sinh nhật Bác	Tổ chức sinh hoạt giao lưu kể chuyện Bác Hồ và Rung chuông vàng ngày thành lập Đội.	Tập trung Liên Đội	10-15/05	TPT Đội, GVCN, Đoàn TN	- HS, CMHS

2. Các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường:

S T T	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	CLB Em yêu Tiếng Việt	-Tổ chức các trò chơi liên quan đến Tiếng việt	HS từ khối lớp 1 đến khối lớp 5	- Sau giờ HS học chính khóa	- Phòng học	Dự kiến tổ chức ngay sau khi học sinh học chính thức
2	CLB Em yêu Toán học	-Tổ chức các trò chơi liên quan đến Toán	HS từ khối lớp 1 đến khối lớp 5	- Sau giờ HS học chính khóa	- Phòng học	Dự kiến tổ chức ngay sau khi học sinh học chính thức
3	CLB GD Kỹ năng sống	- Tổ chức các hoạt động liên quan đến Kỹ năng sống của HS	HS từ khối lớp 1 đến khối lớp 5	- Sau giờ HS học chính khóa	- Phòng học, Nhà thể chất, Sân trường	Dự kiến tổ chức ngay sau khi học sinh học chính thức.

	CLB Em Tiếng Anh	Tổ chức các hoạt động liên quan đến Tiếng Anh	HS từ khối lớp 5	- Sau giờ HS học chính khóa	- Phòng học, Nhà thể chất, Sân trường	Dự kiến tổ chức ngay sau khi học sinh học chính thức.
	CLB Em yêu Tin học	Tổ chức các hoạt động liên quan đến Tin học	HS từ khối lớp 3	- Sau giờ HS học chính khóa	- Phòng tin, Nhà thể chất, Sân trường	Dự kiến tổ chức ngay sau khi học sinh học chính thức.

1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học

*/ Quy định thời gian năm học

Thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

Thực hiện Quyết định số 944/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 8 tháng 8 năm 2024 Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 cụ thể đối với giáo dục tiểu học

Ngày tựu trường: Thứ 2, ngày 22/8/2024 (đối với lớp 1)

Thứ 2, ngày 29/8/2024 (đối với lớp 2 đến lớp 5)

Ngày khai giảng: ngày 05/9/2024

Học kỳ I: Từ ngày 6/9/2024 đến trước ngày 18/1/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 15/1/2025 đến trước ngày 31/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 31/5/2025. Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 1/6/2024.
Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2025.

Thời gian biểu hàng ngày

Thời gian		Hoạt động				
		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
7h-7h30	30 phút	SHĐG	SHĐG	SHĐG	SHĐG	SHĐG
7h30-8h010	40 phút	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1

8h10-8h50	40 phút	Tiết 2	Tiết 2	Tiết 2	Tiết 2	Tiết 2
8h50-9h30	40 phút	Tiết 3	Tiết 3	Tiết 3	Tiết 3	Tiết 3
9h15-9h50	20 phút	Ra chơi	Ra chơi	Ra chơi	Ra chơi	Ra chơi
9h50-10h35	45 phút	Tiết 4	Tiết 4	Tiết 4	Tiết 4	Tiết 4
10h35		Tan học, học sinh về nhà nghỉ ngơi				
13h20-13h30	10 phút	Ôn định	Ôn định	Ôn định	Ôn định	Ôn định
13h30-14h10	40 phút	Tiết 5	Tiết 5	Tiết 5	Tiết 5	Tiết 5
14h10-14h50	40 phút	Tiết 6	Tiết 6	Tiết 6	Tiết 6	Tiết 6
14h50-15h10	20 phút	Ra chơi	Ra chơi	Ra chơi	Ra chơi	Ra chơi
15h10-15h45	45 phút	Tiết 7	Tiết 7	Tiết 7	Tiết 7	Tiết 7
15h45-16h30	45 phút	Sinh hoạt câu lạc bộ sau giờ tan trường				

**/ Lưu ý: tùy theo mùa, tùy theo việc dạy học thời gian biểu hàng ngày có thể điều chỉnh cho phù hợp.*

2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

****/ Phương án:***

Được nhà trường áp dụng đối với toàn trường và theo từng khối lớp cụ thể (có kế hoạch chi tiết của các khối kèm theo).

**/ Học kì I: thực hiện theo quy định 18 tuần học mỗi tuần 9 buổi và thực hiện theo T32 cho toàn trường.*

**/ Học kỳ II: thực hiện theo quy định 17 tuần học mỗi tuần 9 buổi và thực hiện theo T32 cho toàn trường.*

Kết hợp thực hiện quyết định số 16/2006/BGDĐT; thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo.

Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn nghiên cứu nội dung chương trình và căn cứ vào số lượng tiết học được phân bổ, quy định theo từng tuần, sắp xếp thời khóa biểu xen kẽ cho phù hợp đảm bảo khoa học và ưu tiên đối tượng học sinh; Sau giờ học chính khóa tại lớp, tại trường, thực hiện các hoạt động ngoài giờ theo nhu cầu người học. Điều chỉnh kế hoạch tuần dạy bù vào các ngày nghỉ, ngày lễ diễn ra từ thứ hai đến thứ sáu. Thời gian điều chỉnh được luân chuyển cho hợp lý, logic với bài dạy. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng và số lượng tiết học các môn, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2024-2025 của từng khối lớp.

****/ Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục***

Bảng tổng hợp kế hoạch dạy học cả năm

Bảng phân phối chương trình lớp 1 - Học kỳ I

Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	216

Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	468
Tăng cường Tiếng Việt	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tăng cường Toán	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	576

Bảng phân phối chương trình lớp 1- Học kỳ 2

Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	204
Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	442
Tăng cường Tiếng Việt	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Tăng cường Toán	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

Bảng phân phối chương trình lớp 2 - Học kỳ 1

Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	180
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	90
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	26	468
Tăng cường Tiếng Việt	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Tăng cường Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	576

Bảng phân phối chương trình lớp 2 - Học kỳ 2

Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	170
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	85
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	25	425
Tăng cường Tiếng Việt	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Tăng cường Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

Bảng phân phối chương trình lớp 3 - Học kỳ 1

Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	126
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	90
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	522
Tăng cường Tiếng Việt	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Tăng cường Toán	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	576

Bảng phân phối chương trình lớp 3 - Học kỳ 2

Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	119
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	85
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
TNXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	493

Tăng cường Tiếng Việt	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Tăng cường Toán	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

Bảng phân phối chương trình lớp 4 - Học kỳ 1

Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	126
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	90
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
LSĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Khoa học	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Hát nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Anh văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	558
Tăng cường Tiếng Việt	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	576

Bảng phân phối chương trình lớp 4 - Học kỳ 2

Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	119
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	85
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
LSĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Khoa học	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Mĩ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Hát nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Anh văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Đọc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	527
Tăng cường Tiếng Việt	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

Bảng phân phối chương trình lớp 5 - Học kỳ 1

Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	126

Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	90
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
LSĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Khoa học	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Hát nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Anh văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Độc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	558
Tăng cường Tiếng Việt	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	576

Bảng phân phối chương trình lớp 5 - Học kỳ 2

Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng thời lượng
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	119
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	85
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
LSĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Khoa học	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Mĩ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Hát nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Anh văn	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Độc sách	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	527
Tăng cường Tiếng Việt	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết/tuần	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	32	544

Ghi chú: Các bài học Stem được dạy vào các bài học trong năm cụ thể mỗi khối lớp 04 bài/1 năm. Tổ chức 01 ngày “ Ngày hội Stem)

D. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Rà soát, tham mưu địa phương sửa chữa một số hạng mục xuống cấp. Hiện tại có 16/21 phòng học ở dãy nhà tầng các cửa sổ đã bị sét rỉ, kính đã bị hư hỏng không thể mở được. Diện tích một số phòng học xây từ lâu còn hẹp số học sinh trên lớp đông nên việc học nhóm và thực hiện các kỹ thuật dạy học còn nhiều hạn chế. Bàn ghế 1 số lớp đã đóng từ lâu nên chưa phù hợp với phương pháp và kỹ thuật dạy học cần sửa chữa và thay mới...; thiết bị phòng tin bị hư hỏng cần sửa chữa, bổ sung; Bờ rào tạm bợ phía Trường Nguyễn Du và MN Hoa Hồng bị đổ, rỉ sét; giữa sân bán trú và sân Đa Năng chưa có lan can... chưa đảm bảo an toàn cho học sinh. Hệ thống

bồn hoa, cây xanh, thiết bị điện ở các phòng học, phòng chức năng; khu vệ sinh...cần tôn tạo, thay thế.

- Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu: Đối với bộ đồ dùng thực hành của học sinh phục vụ cho học tập môn Toán, Tiếng Việt lớp 1; 2, 3 ; Đồ dùng dạy học cho khối lớp 4,5 theo chương trình phổ thông 2018 chưa được cấp phát; bộ thực hành toán, của lớp 5, kỹ thuật của lớp 5 và một số bộ môn khác. Tận dụng toàn bộ đồ dùng cũ, sắp xếp đầy đủ bộ cho HS; có kế hoạch mua sắm bổ sung bằng ngân sách nhà trường hoặc bằng nguồn XHHGD. Về sách giáo khoa nhà trường tham mưu, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh chủ động mua sắm cho các em đầy đủ, đúng bộ, kịp thời trước khi bước vào năm học mới.

- Đối với thiết bị biểu diễn của giáo viên: Rà soát nhu cầu và trang cấp cho giáo viên trước ngày khai giảng năm học mới, động viên, khuyến khích GV tự làm đồ dùng dạy học, đặc biệt quan tâm đến việc số hóa đồ dùng, thiết bị dạy học

- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, lắp đặt hệ thống màn hình ti vi hiện đại, kết nối mạng internet ưu tiên cho 100% ở các lớp. Lắp đặt thêm và nâng cấp đường truyền mạng internet cho hợp lý để có đường truyền tốt cho việc dạy và học.

- Tiết kiệm chi thường xuyên để đóng mới bàn ghế giáo viên, mua sắm thiết bị thông minh, sách tham khảo phục vụ dạy và học.

- Bổ sung sách, truyện cho thư viện, tủ sách lớp học; nâng cấp sân thể thao, cầu đá, cầu lông... tạo điều kiện cho học sinh nâng cao chất lượng GDTC.

2. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Hiện tại nhà trường đi vào thực tiễn giảng dạy nhà trường sẽ thực hiện theo Thông tư số **32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018** của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường, nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định (*Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học*), đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như CBQL, GV, NV, HS, CMHS, cộng đồng, để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo đơn vị được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các ban ngành, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị theo quy định

của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, số hoá trong quản lý giáo dục và dạy học; tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV về tiếp cận phương pháp kỹ thuật dạy học trên nền tảng ứng dụng CNTT, thích nghi và đáp ứng dần với việc chuyển đổi số trong trường học, đáp ứng các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo từ xa, trực tuyến, các hoạt động quản lý nhà trường trên nền tảng internet.

Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về các kỹ năng, kỹ thuật dạy học trên internet; tổ chức giới thiệu các giải pháp hỗ trợ hoạt động soạn giảng, dạy và học trực tuyến, quản lý lớp học an toàn trên không gian mạng.

Tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về thực hiện CTGDPT 2018 và giáo dục tiểu học thông qua hệ thống chính trị tại đơn vị; qua các nội dung hoạt động cụ thể; qua việc cập nhật thường xuyên thông tin, hình ảnh trên trang mạng của nhà trường; qua các buổi họp CMHS, qua bảng thông tin của trường, lớp.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Phối hợp quản lý, vận hành sử dụng, hoàn chỉnh dữ liệu thống kê giáo dục tiểu học trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành tại website: <http://csdl.moet.gov.vn/> do Bộ, Sở GDĐT triển khai.

3. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ; Nâng cao chất lượng sinh hoạt CM:

****/ Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ:***

- Tích cực bồi dưỡng giáo viên nâng cao nghiệp vụ, tay nghề. Tạo điều kiện tối đa cho giáo viên bồi dưỡng nâng chuẩn theo lộ trình, bồi dưỡng thường xuyên đủ chương trình 120 tiết học/1 năm. Tăng cường công tác kiểm tra việc tự học, tự sáng tạo của giáo viên. Thường xuyên tổ chức thực hiện chuyên đề theo môn học, hoạt động giáo dục. CBQL và Tổ trưởng chuyên môn tích cực dự giờ, thăm lớp, giúp đỡ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin cho giáo viên như tập huấn sử dụng các phần mềm dạy học, phần mềm CSDL, khai thác nguồn học liệu trên Internet. Động viên giáo viên tích cực xây dựng kho dữ liệu bài giảng bằng video, qua youtube, bài giảng điện tử, ... Xây dựng các phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với thực tiễn của trường, lớp mình giảng dạy.

- Trong năm học, nhà trường sẽ tổ chức thi GV dạy giỏi, GV chủ nhiệm giỏi theo TT22/2021 của BGD & ĐT; thi làm, sử dụng đồ dùng dạy học tự làm.

- *Nhiệm vụ trọng tâm:* Thực hiện chương trình GDPT2018 đối với tất cả các khối lớp.

****/ Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn:***

- Đảm bảo mỗi tháng SHCM cấp tổ 2 buổi. Thời gian do đ/c phó hiệu trưởng lên kế hoạch. Mỗi tháng bố trí 1 buổi SHCM toàn trường. Giáo viên chuyên ngành SHCM theo liên trường trong cụm (*nếu PGD & ĐT thành lập cụm*); Lịch SHCM do cụm sắp xếp. Nhà trường sẽ thông báo tới giáo viên.

- Tổ trưởng chuyên môn (*bám sát kế hoạch giáo dục của nhà trường, các văn bản chỉ đạo liên quan khác*) cùng tổ viên xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, BGH duyệt kế hoạch của các tổ và tổ chức thực hiện.

- Việc sinh hoạt chuyên môn thực hiện nghiêm túc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đủ các bước theo hướng dẫn từ năm học trước theo CV 892 của SGD&ĐT. Mỗi tháng, mỗi tổ sẽ thực hiện chuyên đề nghiên cứu bài học trong sinh hoạt chuyên môn cho 1 loại bài, 1 môn học, rút kinh nghiệm nghiêm túc và định hướng cách thực hiện trong giảng dạy đạt hiệu quả cao. Giáo viên tiếp tục thực hiện lồng ghép Giáo dục STEM, nâng cao chất lượng học và sử dụng ngoại ngữ trong trường để cùng học sinh tự tin hội nhập.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học :

Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với thực tiễn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chất lượng học sinh lớp mình giảng dạy. Thực hiện tốt việc sử dụng phương pháp dạy học, giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Ứng dụng CNTT trong công tác giảng dạy. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục trong việc tài trợ các thiết bị giúp GV ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày. Xây dựng kho tài nguyên bài giảng điện tử, tư liệu giảng dạy để sử dụng trong toàn trường.

Khi tổ chức dạy học trực tiếp, khuyến khích GV tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của HS.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho HS hình thành các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học. Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Chuyên môn nhà trường,

tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ CM.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học (*hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và công văn 892/SGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 7 năm 2020 của sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*). Nội dung các buổi họp chuyên môn nhằm thống nhất việc tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, tổ chức chuyên đề, dạy học trải nghiệm.... Ngoài ra, tổ chuyên môn cần thống nhất việc điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu môn học, phù hợp với đối tượng học sinh nhà trường; đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Vận dụng việc đổi mới phương pháp dạy học vào các Hội thi: «*Giáo viên Chủ nhiệm lớp giỏi*»; «*giáo viên dạy giỏi*» các cấp một cách hiệu quả nhất.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của Cụm chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ GV, hỗ trợ GV thực hiện chương trình SGK lớp 1, 2,3,4,5.

Đ/c phó hiệu trưởng chỉ đạo các lớp 5 thường xuyên kiểm tra, giám sát để có hướng cụ thể cho khối lớp 5 vì đây là năm đầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đ/c Phó hiệu trưởng lập kế hoạch chỉ đạo dạy lồng ghép GD tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, GD môi trường, An toàn giáo thông cho nụ cười trẻ thơ, GD biển đảo, phòng chống dịch bệnh theo mùa vào tiết chào cờ và tiết sinh hoạt lớp.

5. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc đánh giá và quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho CMHS và dư luận xã hội.

Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (*lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của HS; thông tin trao đổi với CMHS bằng các hình thức phù hợp,...*) để có biện pháp giúp đỡ, động viên HS trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất người học; nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của HS theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học. Đặc biệt chú trọng việc xây dựng ma trận, thiết kế đề kiểm tra định kì môn học theo quy định, phát triển năng lực, phẩm chất người học.

Thực hiện CT GDPT 2018 theo chương trình quy định tại TT32/2018 của bộ GD & ĐT và được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Cần chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất – các năng lực cốt lõi (*3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù*). Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu 3 mức độ (*nhận biết; kết nối; vận dụng*). Trong kiểm tra đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

6. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

Nhà trường tiến hành đa dạng hóa các hình thức dạy học. Thực hiện dạy học gắn lí thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, y tế trường học và nhiệm vụ giáo dục thể chất thể thao theo công văn số 3520/BGDĐT-GDTC ngày 11 tháng 9 năm 2020 của bộ giáo dục và đào tạo.

Tổ chức truyền thông về tai nạn đuối nước theo KH sinh hoạt CM cụm. Thực hiện có hiệu quả công văn 1398/SDGĐT- GDTXCTTT ngày 29 tháng 9 năm 2020 về “Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch “Tăng cường giáo dục kỹ năng sống trong các trường tiểu học trên địa bàn tỉnh”.

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa công chiêng Tây Nguyên một cách thiết thực, hiệu quả; lồng ghép Chương trình dạy và học hát dân ca Tây Nguyên thông qua giờ học Âm nhạc, sinh hoạt câu lạc bộ.

Tổ chức thi kể chuyện theo sách. Tiếp tục tổ chức mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT - GDTH ngày 30/01/2019; công văn 248/SGDĐT-GDTH ngày 26/2/2021 về hướng dẫn tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2022-2023; tổ chức các hoạt động đọc, thu hút học sinh nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh. Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử

dụng thư viện; phòng đọc của trường, thư viện di động sân trường, tổ chức các câu lạc bộ kể chuyện theo sách, ngày hội đọc sách ...

Tiếp tục thực hiện chủ trương của tỉnh, huyện; tuyên truyền, vận động GV, HS và phụ huynh hạn chế sử dụng sản phẩm bằng nhựa, hạn chế rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; thực hiện cuộc vận động về bảo vệ môi trường do các cấp, ngành phát động. Hàng tháng nhà trường dành một buổi chiều thứ sáu hàng tuần để sinh hoạt chuyên môn cấp trường và họp hội đồng giáo dục; Các thứ sáu không sinh hoạt chuyên môn hoặc họp hội đồng sẽ được bố trí cho học sinh hoạt động tập thể để nâng cao kỹ năng sống cho các em.

7. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học

Nhà trường đã có đầy đủ điều kiện CSVTC, thiết bị dạy học và đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được nâng cao để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo CTGDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2024-2025 nhà trường đã dạy đúng và đủ theo quy định 4 tiết/ tuần đối với lpws 3,4,5 về môn Anh văn; Có áp dụng tự chọn cho khối 1,2 để các em làm quen với ngoại ngữ. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo tất cả học sinh lớp 3,4,5 đều được học môn Tin học - Công nghệ theo đúng quy định.

****/ Dạy học Ngoại ngữ***

Nhà trường đã tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4; lớp 5 dạy 3 tiết/ tuần vì nhà trường có 02 GV anh văn, đủ để dạy 4 tiết anh văn/tuần đối với HS 3;4, 5 và tự chọn cho khối lớp 1 là 1 tiết/tuần; Khối lớp 2 là 2 tiết/tuần.

Thành lập câu lạc bộ anh văn nhằm tạo sân chơi bổ ích và lành mạnh để học sinh tiếp cận với các hoạt động vui học, rèn luyện thêm một số kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử, thực hành hướng tới việc phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Tổ chức cho HS học tiếng Anh qua đọc truyện tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh trong cụm chuyên môn, trong huyện, nâng cao chất lượng mũi nhọn môn anh văn thông qua sân chơi violympic tiếng anh, Ioe;

Nhà trường triển khai thực hiện dạy học môn Tin học; công nghệ và tổ chức hoạt động giáo dục tin học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019. Nhà trường đã có phòng tin học và GV tin để đưa vào giảng dạy. Lớp 3; 4 ;5 có 1 tiết/tuần đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học và 1 tiết công nghệ đối với lớp 3,4,5 nhằm đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh nhà trường. Trong các tiết học Công nghệ giáo viên đã lồng ghép hoạt động giáo dục Stem để học sinh có cơ hội sáng tạo từ đó tạo ra những sản phẩm từ những vật liệu sẵn có giúp khơi nguồn sáng tạo cho các em học sinh.

8. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục trải nghiệm theo Thông tư số 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 – 2021. Quy định về việc Hoạt động giáo dục trải nghiệm là hoạt động giáo dục bắt buộc. Nhà trường tổ chức thực hiện

hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương, giáo dục nghệ thuật, TDTT.

Tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hành và hình thành ở học sinh một số kỹ năng sống cơ bản trên cơ sở hướng dẫn thực hiện các hoạt động trải nghiệm khám phá, tích hợp vào tiết Sinh hoạt dưới cờ và Sinh hoạt lớp ... Học sinh tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, khám phá, thực hành về kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Học sinh có kiến thức cơ bản về kỹ năng sống thường ngày, kỹ năng giao tiếp xã hội và các hành vi ứng xử cơ bản ban đầu. Giúp học sinh có được sự an toàn mọi lúc mọi nơi, có tính tự lực, tự tin, giàu sức sáng tạo và khỏe mạnh.

Căn cứ vào nhu cầu của HS, nhà trường thành lập một số câu lạc bộ: Toán , Tiếng Anh, Tiếng Việt, KNS,... xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động của từng câu lạc bộ.

Hướng dẫn học sinh tham gia đọc, học và làm theo báo Nhi đồng.

Hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi, các sân chơi nhằm bồi dưỡng năng khiếu, phát hiện tài năng, năng lực học sinh, định hướng cho các em phát triển. Trong năm học tập trung sân chơi toán qua mạng, giải toán, tiếng An, giải tiếng Anh qua mạng.

Bồi dưỡng học sinh năng khiếu giúp đỡ các em phát triển năng khiếu nhằm nâng cao chất lượng tham gia các cuộc thi.

Bồi dưỡng giáo viên, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, động viên giáo viên tích cực tham gia các sân chơi trí tuệ, sân chơi kỹ năng, các cuộc thi do ngành tổ chức để rèn luyện kỹ năng, nâng cao chất lượng giáo dục.

9. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật.

Hiện tại nhà trường có 05 HS khuyết tật học hòa nhập theo diện có hồ sơ tuy nhiên còn tồn tại 4 em có dấu hiệu tăng động, chậm trí não,... Để thực hiện **hiệu quả giáo dục** và nâng cao chất lượng giáo dục **đối với trẻ chậm tiến**, nhà trường đã có sẽ phối kết hợp với giáo viên để có những phương pháp dạy học riêng đối với những học sinh chậm tiến.

Bảo đảm các em sẽ được giúp đỡ, khuyến khích, động viên thường xuyên mọi lúc, mọi nơi để các em dần được tiến bộ trong một tập thể tiến bộ.

Hướng dẫn GV về công tác dạy trẻ chậm tiến. Tổ chức cho GV dạy các lớp có HS chậm tiến được tham dự các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ chậm tiến trong trường,...; đồng thời tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa đặc thù dành cho HS chậm tiến.

10. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học

Triển khai tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT (*thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương*; Công văn số 3036/BGDĐT-

GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học và công văn Số 154/SGD&ĐT-GDTH ngày tháng 10 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Nông lớp 1,,3,4,5 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Sở GD&ĐT tỉnh Đắk Nông.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung được lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3036/BGD&ĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của HS theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho HS khi thực hiện.

Tài liệu giáo dục địa phương của sở GD & ĐT tỉnh Đắk Nông cụ thể hóa mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực đối với nội dung giáo dục địa phương được tích hợp với các môn học và hoạt động trải nghiệm. Trang bị cho học sinh những hiểu biết cơ bản về quê hương, văn hóa, ẩm thực, du lịch, làng nghề truyền thống của địa phương; từ đó, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để góp phần bảo tồn những giá trị văn hóa của cộng đồng dân cư các dân tộc địa phương, xây dựng văn hóa, kinh tế - xã hội địa phương ngày càng phát triển.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

-Tổ chức bộ máy nhà trường, chịu trách nhiệm trước cơ quan trực tiếp là phòng Giáo dục – Đào tạo huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

- Lập dự thảo kế hoạch năm học, duyệt kế hoạch với phòng Giáo dục – Đào tạo, chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch, đối chiếu kết quả thực hiện với chỉ tiêu, kế hoạch, tiến hành sơ kết, tổng kết.

- Tiếp thu chỉ đạo của phòng Giáo dục – Đào tạo lập kế hoạch tổng thể, học kì, tháng, tuần; chuẩn bị nội dung họp hội đồng sư phạm hàng tháng.

-Quản lý giáo viên, NV, học sinh; phân công công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, NV.

Tham mưu đối ngoại với lãnh đạo các cấp nhằm tranh thủ mọi nguồn lực để hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Lãnh đạo hoạt động của các hội đồng: Hội đồng sư phạm, hội đồng thi đua, hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn; công tác kiểm tra nội bộ; Hội nghị toàn thể CB,GV,NV. Tham mưu cho chủ tịch HĐ nhà trường trong việc đề ra các chủ trương, quyết sách lớn của nhà trường.

-Phối hợp với chủ tịch Công đoàn, bí thư Đoàn, TPT Đội để chỉ đạo và phối hợp hoạt động của các đoàn thể trong nhà trường (Công đoàn, ĐTN, Đội thiếu niên).

- Chỉ đạo và kiểm tra hoạt động tài chính, đảm bảo chính sách cho CB, GV, NV và HS.

- Chỉ đạo công tác hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

-Chỉ đạo, kiểm tra công tác bảo vệ CSVC, an ninh trật tự, an toàn cơ quan; chỉ đạo, kiểm tra, trang thiết bị, lao động, tu bổ cảnh quan môi trường sư phạm nhà trường.

- Thực hiện công tác tham mưu, phối hợp với Ban ĐDCM HS hỗ trợ hoạt động của nhà trường.

-Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện định mức lao động, ý thức chấp hành, kỷ luật lao động của CB, GV, CNV trong trường.

- Chỉ đạo công tác Kiểm định chất lượng.

- Chỉ đạo các hoạt động tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

- Chỉ đạo việc thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh, tiếp thu và giải quyết các kiến nghị của hội cha mẹ học sinh.

-Thường xuyên kiểm tra tình hình trường lớp, các yêu cầu cần thiết để vạch kế hoạch lao động, tu bổ khuôn viên, vệ sinh môi trường. Chỉ đạo và kiểm tra công tác lao động.

-Chỉ đạo công tác cập nhật sổ phổ cập, báo cáo kết quả công tác phổ cập TH.

-Chịu trách nhiệm trước cấp trên về mọi vấn đề trong việc thực hiện các nhiệm vụ năm học.

-Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo phù hợp với số giáo viên hiện có của nhà trường. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc tổ chức các buổi truyền thông và hoạt động của các câu lạc bộ nhằm nâng cao kỹ năng sống cho HS; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học, về đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch năm học của tổ chuyên môn (*tham khảo Phụ lục của công văn 212 của PGD & ĐT huyện về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục trong năm học 2021 - 2022*).

-Xây dựng, tổ chức, hoàn thiện kế hoạch hoạt động chuyên môn, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ.

- Phân công dạy mẫu, tổ chức sinh hoạt, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV trong tổ.

- Hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các quy định của các cấp quản lý.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, HSSS và kỉ luật lao động của GV trong tổ.

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại về chuyên môn, tham mưu xếp loại GV tổ mình theo đợt và cả năm học.

- Chuẩn bị nội dung về các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ.

- Báo cáo cho Hiệu trưởng tình hình công tác, hoạt động chuyên môn trong tháng và kế hoạch tháng tới.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng về chất lượng và hiệu quả công tác của tổ.

- Phối hợp với BGH, hướng dẫn tổ viên làm tốt công tác Kiểm định chất lượng, công tác phổ cập GDTHĐĐT.

- Cùng kiểm tra hồ sơ, dự giờ khi được BGH phân công.

Đôn đốc, kiểm tra thành viên trong tổ tham gia, thực hiện các hoạt động phong trào, ngoài giờ lên lớp.

4. Đối với giáo viên:

- Đến trường đúng giờ, ra, vào lớp đúng hiệu lệnh, dạy đúng phân phối chương trình và lịch báo giảng, lên lớp phải đầy đủ giáo án theo quy định.

- Giảng dạy và giáo dục học sinh theo đúng chương trình giáo dục, kế hoạch dạy, soạn bài, chuẩn bị tốt đồ dùng, kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định, ghi nhận xét đúng thực tế từng học sinh, kịp thời, công khai nhận xét học sinh hàng ngày, ghi học bạ đầy đủ, kịp thời theo quy định của quy chế chuyên môn, không bỏ giờ, bỏ buổi dạy, quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức. Tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, các phong trào VN, TDTT.... của các tổ chức đoàn thể và của nhà trường đầy đủ. Thực hiện đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy một cách chủ động, linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất; được điều chỉnh, bổ sung thường xuyên cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức dạy học ở lớp, trường.

- Giáo viên căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; sách giáo khoa, thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch bài dạy gồm: Yêu cầu cần đạt, đồ dùng dạy học cần chuẩn bị, hoạt động dạy học chủ yếu, và điều chỉnh sau bài dạy.

**/ Về điều chỉnh sau bài dạy:* Giáo viên ghi những điểm cần rút kinh nghiệm sau khi thực hiện kế hoạch bài dạy để hoàn thiện phương án dạy học cho các bài học sau: Nội dung còn bất cập, còn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện tổ chức dạy học; nội dung tâm đắc tổ chức dạy học hiệu quả để trao đổi thảo luận khi tham gia sinh hoạt chuyên môn.

**/ Về việc lưu trữ kế hoạch bài dạy:* Sau khi giáo viên soạn kế hoạch bài dạy được kiểm tra từ Tổ khối, chuyên môn sẽ được lưu vào máy tính cá nhân của mình và được kiểm tra theo quy định của tổ chuyên môn và chuyên môn nhà trường và có đầy đủ HSSS khi tổ trưởng chuyên môn, nhà trường khi có yêu cầu kiểm tra; có thể sử dụng kế hoạch bài dạy xây dựng từ năm học trước để thực hiện bổ sung, điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức, để tổ chức dạy học hiệu quả. Tổ trưởng chuyên môn quản lý kế hoạch bài dạy theo nguyên tắc giảm nhẹ áp lực hành chính; đảm bảo hình thức khoa học, thuận lợi, hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trên cơ sở đánh giá đúng thực chất và tôn trọng, động viên tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với BGH để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học.
- Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

***/ Đối với giáo viên chủ nhiệm**

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Phối kết hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong công tác giảng dạy, giáo dục.

5. Đối với giáo viên chuyên trách: Thể dục, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh.

- Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của lớp, của nhà trường; quan tâm phát triển năng lực phẩm chất cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động học tập, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với BGH để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học.

- Phát hiện bồi dưỡng HS năng khiếu: Văn nghệ, Thể thao, Tin học, Tiếng Anh.

- Xây dựng và tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ, đội nhóm,...

- Bồi dưỡng học sinh tham gia các Hội thi các cấp.

6. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi truyền thông cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (*bắt đầu - kết thúc*).

- Lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động Đội và Sao Nhi đồng theo hướng dẫn của Hội đồng đội các cấp và của Ban Giám hiệu trường phê duyệt

- Thành lập các ban chỉ huy liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

7. Đối với nhân viên Kế toán ; Y tế học đường.

**/ Nhiệm vụ Kế toán:* Xây dựng dự toán, cân đối kinh phí, lập hồ sơ tài chính (*sổ theo dõi, chứng từ thu-chi*), báo cáo quyết toán các nguồn thu, chi trong và ngoài ngân sách theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền để đảm bảo phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng quản lý thu chi đúng chế độ, đảm bảo nguyên tắc tài chính. Chỉ được phép chi khi nội dung công việc đã có dự toán và được Hiệu trưởng duyệt chi. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Chịu trách nhiệm quản lý, lưu trữ toàn bộ hồ sơ tài chính.

- Lập sổ quản lý và phần mềm quản lý tài sản theo quy định.

- Bảo quản, lưu trữ hồ sơ, chứng từ, sổ sách liên quan đến công tác tài chính theo quy định của pháp luật.

- Hạch toán thu nhập, chi phí, khấu hao tài sản cố định, công nợ, nghiệp vụ khác, thuế GTGT, thuế TNCN và báo cáo thuế khối văn phòng trường, lập quyết toán văn phòng cơ quan.

- Kiểm tra đối chiếu số liệu giữa nhà trường và kho bạc nhà nước, các bộ phận nội bộ, dữ liệu chi tiết và tổng hợp.

- Lập báo cáo tài chính theo từng quý, năm và các báo cáo giải trình chi tiết.

**/ Nhiệm vụ y tế học đường:* Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác năm, học kỳ, từng tháng cụ thể về công tác y tế trường học, có lịch kiểm tra thường xuyên vệ sinh môi trường lớp học, phòng chức năng, nhà vệ sinh, nhà ăn và khuôn viên trường.

- Làm hợp đồng với trạm y tế xã để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HS, cân đo toàn thể học sinh, theo dõi và thông báo kịp thời đến phụ huynh học sinh các trường hợp học sinh bị bệnh.

- Tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng về y tế trường học do ngành Y tế tổ chức cùng các yêu cầu do y tế học đường cấp huyện đề ra.

- Thực hiện bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn học sinh.

- Sơ kết, tổng kết công tác y tế trường học, báo cáo thống kê YTHĐ theo quy định

8. Đối với nhân viên Văn thư kiêm nhân viên thư viện:

**/ Đối với nhiệm vụ văn thư:*

- Nhận công văn đến trình lên HT, phát công văn đi kịp thời.

- Chuyển tải các thông tin kịp thời đến các bộ phận bằng mọi hình thức, đồng thời báo cáo kịp thời với Hiệu trưởng những vấn đề không giải quyết được theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

- Lưu các công văn đến, đi vào sổ theo dõi công văn.

Cùng với Phó hiệu trưởng hoặc Hiệu trưởng giải quyết các loại hồ sơ như: Xin cấp học bạ, xác nhận điểm, sao y các loại giấy chứng nhận do trường cấp, sao y học bạ và thu lệ phí theo chỉ đạo của Hiệu trưởng (có sổ lưu việc thu lệ phí).

- Kiểm tra các loại hồ sơ kèm theo khi chuyển đi, chuyển đến như: bằng cấp, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình, khai sinh... Phối hợp với BGH giải quyết thủ tục hành chính cho các trường hợp nhập học của học sinh đã được Hiệu trưởng tiếp nhận.

- Thu phát sổ nhận xét cho GVBM trong từng đợt làm nhận xét.

- Nhận hồ sơ học sinh chuyển đi, chuyển đến, trình Hiệu trưởng ký duyệt rồi mới phân công vào lớp.

- Bảo quản hồ sơ các loại như : học bạ, bằng cấp, sổ đăng bộ, sổ phổ cập, sổ TDCLGD

- Lập hồ sơ theo dõi học sinh chuyển đến, chuyển đi, theo dõi sĩ số học sinh, ghi chép cập nhật vào sổ đăng bộ kịp thời.

- Công tác phục vụ : Hoàn thành các công tác phục vụ văn phòng trong trường học.

**/ Đối với nhiệm vụ thư viện:*

Xây dựng kế hoạch thư viện, quản lý sắp xếp ngăn nắp, khoa học để tiện lợi cho việc tìm sách. Có kế hoạch bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ (Tham mưu với ban giám hiệu thành lập tổ công tác viên thư viện); thực hiện cho mượn sách, đọc sách, báo hàng ngày và thu hồi mượn sách hàng tuần, hàng kỳ, hàng năm; quản lý tài sản thư viện; hồ sơ sổ sách mượn, trả ghi chép đầy đủ đúng quy định, sổ theo dõi sách báo ... Học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Chịu trách nhiệm trước BGH về số lượng, chất lượng của thư viện, nhiệm vụ được hiệu trưởng phân công. Luôn học tập nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Tham gia công tác thống kê thư viện của nhà trường.

Thực hiện những nhiệm vụ khác khi được hiệu trưởng phân công.

9. Đối với nhân viên Bảo vệ

- Đảm bảo an ninh an toàn cơ sở vật chất nhà trường 24/24, không để khách, học sinh ra vào tự do, đi lại tự do trong trường; đặc biệt khi đang trong giờ học tập của học sinh..

- Khách vào làm việc với Hiệu trưởng phải thông qua bảo vệ và phải biết lý do mới cho vào gặp.

- Chăm sóc hệ thống cây xanh, cây cảnh trong các chậu đảm bảo xanh tốt và mỹ quan.

- Phải chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại khi có sự cố (mất mát) xảy ra.

- Bảo vệ xe của cán bộ giáo viên, khách làm việc với nhà trường mất phải bồi thường theo giá trị hiện tại.

- Cùng thực hiện những nhiệm vụ khác được giao.

F. CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁM SÁT VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Công tác kiểm tra, giám

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng.

- Kiểm tra nội bộ: theo kế hoạch năm .

- Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thực hiện xuyên suốt trong cả năm học, đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2025.

2. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận CM tổng kết công tác tháng và lập KH cho tháng tới.

- Sơ kết học kỳ I.

- Tổng kết chuyên môn năm.

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân. Nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường phối hợp thực hiện kế hoạch có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện kế hoạch có nội dung nào còn vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban Giám hiệu trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (duyet);

- CB, GV, NV Trường (thực hiện);

- BDD CMHS;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Thị Huyền

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**



Bùi Thị Huyền

KẾ HOẠCH TUẦN, THÁNG, NĂM

Tháng	Nội dung công việc	Người thực hiện	Bổ sung
Tháng 8/2024	- Tiếp tục tuyển sinh- biên chế các lớp trong toàn trường. - Họp BGH bổ nhiệm các chức danh theo Điều lệ trường tiểu học. - Thành lập các tổ chuyên môn; phân công chuyên môn, kiêm nhiệm cho CBGV - Chỉ đạo tuyển sinh, biên chế lớp. Phân công giáo viên. - Xác định nhu cầu biên chế, cơ sở vật chất có kế hoạch tham mưu, đầu tư, bổ sung. Bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, - Triển khai và tổ chức họp phụ huynh học sinh khối lớp 1. - Tham gia tập huấn chuyên môn. Triển khai kế hoạch trang trí lớp học. - Hội nghị lập kế hoạch có sự tham gia - Rà soát hoàn thiện CSVC	Hiệu trưởng	

	- Triển khai nhiệm vụ năm học		
	- Chỉ đạo kiểm tra đồ dùng học tập. Học nội quy, quy chế. - Lập danh sách con dân tộc, thống kê trẻ theo độ tuổi và địa bàn. Lập danh sách con hộ nghèo có sổ, có danh sách nghèo. - Chỉ đạo cấp phát SGK cho học sinh theo đúng quy định. (Nếu có)	Phó hiệu trưởng	
	- Xếp thời khóa biểu - Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng hè cho cán bộ quản lý và giáo viên - Lập hồ sơ, sổ sách, kế hoạch chuyên môn nghiệp vụ. - Thống kê báo cáo đầu năm - Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch CM - Hoàn thiện hồ sơ, chủ trương thực hiện dạy học.	Phó hiệu trưởng TCM	
	- Hội thảo về cách thiết kế các hoạt động ngoài giờ lên lớp. - Hội thảo về “Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh” - Các tổ chuyên môn họp thống nhất các nội dung hoạt động chuyên môn trong năm học - Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Các tổ chuyên môn	
Tháng 9/2024	- Tổ chức khai giảng năm học mới. - Tiến hành giảng dạy nội dung chương trình năm học 2024 – 2025. - Đảm bảo các chế độ thông tin, báo cáo - Hoàn thành báo cáo KĐCL giáo dục. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “Mái trường Thân yêu của em”	BGH và các tổ chuyên môn. Tổ VP-TPTĐ	

	- Xây dựng kế hoạch năm học, Kế hoạch kiểm tra nội bộ, tổ chức HNVC – NLD triển khai nhiệm vụ năm học và ký cam kết thi đua. - Xây dựng và ban hành quy chế chuyên môn năm học 2024– 2025. - Hội nghị PHHS năm học 2024– 2025. Hoàn thành PCGD TH năm 2024.	Ban giám hiệu	
	- Tổ chức tết trung thu và Đại hội Liên Đội. Lập kế hoạch chi tiết hoạt động ngoại khóa - Lập kế hoạch chuyên đề, tập huấn chuyên môn cấp trường. - Hợp tổ chuyên môn: Đăng ký thi đua, đăng ký sáng kiến. - Tiếp tục triển khai và thảo luận các chuyên đề đã được tập huấn. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Mái trường Thân yêu của em</i>” và chủ đề An toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích cho học sinh.	BGH, TPT đội, tổ CM, CBGV CNV	
	- Hoàn tất thời khoá biểu. - Hoàn thành các biểu mẫu báo cáo. - Hoàn thành trang trí lớp học - Hợp phụ huynh học sinh các khối lớp - Kiểm tra: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường - Theo dõi đánh giá học sinh về số lượng, chất lượng thông tin kịp thời với PHHS. - Tổ chức thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, đăng kí thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Mái trường Thân yêu của em</i>”	Ban giám hiệu. ban kiểm tra nội bộ, GVCN	
Tháng 10/2024	- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện giáo viên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề : <i>Vòng tay bạn bè</i>	Ban giám hiệu Tổ cm và GV –TPT	

	- Xây dựng kế hoạch tập luyện văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. - Xây dựng kế hoạch Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm: “<i>Vòng tay bạn bè</i>”	Ban giám hiệu, Tổ CM, TPTĐ	
	- Thành lập các câu lạc bộ cấp trường Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Làm báo cáo phần mềm cơ sở dữ liệu giáo dục đầu năm. - Tham gia thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm :<i>Vòng tay bạn bè</i>”	Phó hiệu trưởng Tổ PTĐ	
	- Tổ chức hoạt động trải nghiệm với chủ đề “Phòng chống bạo lực học đường”. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ - Dự giờ đột xuất; kiểm tra đột xuất - Ra đề, kiểm tra giữa kỳ I - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm :<i>Vòng tay bạn bè</i>”	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	
Tháng 11/2024	- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo kế hoạch - Tổ chức hoạt động chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam. - Tham gia hội thao của ngành. - Tham gia giao lưu chia sẻ đổi mới phương pháp dạy học cấp cụm trường cấp huyện. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm : “<i>Biết ơn thầy cô giáo</i>”	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	

	- Hoàn thành hồ sơ, sổ sách chuyên môn - Chăm phong trào trang trí lớp học tăng cường công tác bồi dưỡng các đội tuyển cho HS. - Dự giờ đột xuất một số GV. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm :<i>Biết ơn thầy cô giáo</i>	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	
	- Kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch kiểm tra nội bộ - Thảo luận về nội dung các tiết luyện tập, thực hành ở buổi thứ 2: dạy theo nhóm đối tượng HS, tăng cường bồi dưỡng HS có năng khiếu và phụ đạo HS chưa hoàn thành nội dung bài học. - Tổ chức thao giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm :<i>Biết ơn thầy cô giáo</i>	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	
	- Tổ chức tốt việc làm thiệp tặng thầy cô nhân ngày 20/11. - Dạy và học theo chương trình thời khóa biểu. - Phát huy sáng tạo trong tổ chức dạy học, sáng tạo trong quy trình lên lớp nâng cao hiệu quả giờ dạy. Vận dụng đạt hiệu quả CNTT trong dạy học, - Kiểm tra hiệu quả công tác trang trí lớp - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm :<i>Biết ơn thầy cô giáo</i> Tổ chức chuyên đề cấp trường khối lớp 1	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	
Tháng 12/2024	- Thực hiện giảng dạy tuần theo TKB ; đúng theo khung chương trình. - PHT chuyên môn tiếp tục duyệt hồ sơ chuyên môn. - PHT tiếp tục công tác dự giờ, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn. (Hỗ trợ đồng nghiệp) - GVCN tiếp tục công tác rèn luyện chữ viết đẹp; Giáo dục cho học sinh yêu thích chữ viết đẹp, rèn thói quen giữ gìn sách vở thật sạch sẽ, từng bước hình thành thói quen tốt cho các em; cần tăng		

	cường hơn nữa công tác chủ nhiệm lớp, tích cực rèn kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là công tác phụ đạo học sinh chưa hoàn thành, đọc, viết còn chậm so với yêu cầu. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm : <i>Uống nước nhớ nguồn</i>”		
	- TTCM, GV tiếng Anh, Tin học xây dựng đề cương ôn tập học kỳ I cho cho học sinh theo hướng nâng cao năng lực cho học sinh. - Tổ chức cho học sinh thi giao lưu hùng biện tiếng anh cấp trường và lựa chọn đội tuyển dự thi cấp huyện. - Kiểm tra theo kế hoạch KTNB - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm : <i>Uống nước nhớ nguồn</i>”	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	
	- Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm lớp: Quản lý giờ giấc, nề nếp học tập, thực hiện các quy định của lớp, trường; Xây dựng tập thể đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong học, sinh hoạt; Vệ sinh cá nhân, phòng học, trường. Sinh hoạt vui chơi cùng học sinh PHT hoàn thành bộ đề KTĐK HKI theo Thông tư 27 - GVCN, GV tăng cường nội dung giáo dục kỹ năng sống (hành vi cụ thể) như: Kỹ năng kiểm soát tình cảm, kìm chế thói hư tật xấu, sở thích cá nhân; Biết phân biệt hành vi đúng - sai, phòng tránh tai nạn; Kỹ năng trình bày ý kiến, diễn đạt, thuyết trình trước đám đông; kiến thức về giới tính, chống lại sự cám dỗ từ tệ nạn xã hội, chống xâm phạm tình dục; Kỹ năng ứng phó với một tình huống bạo lực trong học sinh,...	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	

	- GVCN lớp, GV bộ môn tiếp tục các nội dung dạy học theo TKB, ôn tập, củng cố kiến thức kĩ năng, năng lực, phẩm chất theo thời điểm học kì I để chuẩn bị cho việc KTĐK HKI đạt kết quả tốt nhất. - Kiểm tra cuối kỳ I - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm :<i>Uống nước nhớ nguồn</i>	Ban giám hiệu. tổ chuyên môn, TPT đội, giáo viên	
Tháng 1/2025	Chỉ đạo dạy và học theo chương trình. - Tăng cường phụ đạo học sinh CHT sau cuối HKI. - Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển giao lưu Olympic toán tuổi thơ - Họp phụ huynh học sinh toàn trường và các lớp. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm: <i>“Ngày tết quê em”</i>	BGH TT-GV GV-HS BGH-GVTA BGH	
	Chỉ đạo dạy và học theo chương trình. - Giáo dục học sinh tìm hiểu về tết cổ truyền Việt Nam - Dự giờ thăm lớp. - Kiểm tra theo kế hoạch KTNB - Sinh hoạt chuyên môn trường, dự giờ thao giảng. - Kiểm tra hồ sơ đội - Bồi dưỡng các câu lạc bộ viết chữ đẹp, vẽ tranh theo chủ đề an toàn giao thông, cầu lông	BGH-GV BGH-TT-TPT	
	Chỉ đạo dạy và học chương trình tuần . - Giáo dục học sinh tìm hiểu về tết cổ truyền Việt Nam - Dự giờ thăm lớp. - Kiểm tra hồ sơ đội - Tổ chức chuyên đề cấp trường khối lớp 4 - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm: <i>“Ngày tết quê em”</i>	BGH-GV- thanh tra - TPTĐ	
Tháng 2/2025	Chỉ đạo dạy và học theo chương trình. - Nắm số lượng học sinh sau Tết. - Lao động vệ sinh sân trường, phòng học. - Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ điểm: <i>“Em yêu tổ quốc Việt Nam”</i>	BGH-GV- thanh tra - TPTĐ	
	Thực hiện chương trình , tiếp tục công tác bồi dưỡng mũi nhọn. - Họp hội đồng trường – triển khai kế hoạch tháng 3	Ban giám hiệu CM- GV-TPT	

	năm 2025 - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Em yêu tổ quốc Việt Nam</i>”		
Tháng 3/2025	- Thực hiện chương trình. Tăng cường công tác bồi dưỡng cho học sinh - Các tổ sinh hoạt CM - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 8/3 - Dự giờ, thăm lớp đột xuất - Tham gia giao lưu hoạt động cấp cụm trường tổ chức - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Tiến bước theo đoàn</i>”	Ban giám hiệu CM- GV-TPT	
	- Thực hiện chương trình. Ôn tập kiểm tra giữa kỳ 2 - Dự giờ thăm lớp GV – Kiểm tra hồ sơ GV - Thực hiện chuyên đề tăng cường Tiếng Việt của khối 1 và 2 - Dự các hoạt động trải nghiệm sáng tạo - Sinh hoạt chuyên môn cụm - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Em yêu tổ quốc Việt Nam</i>”	Ban giám hiệu CM- GV-TPT	
	- Thực hiện chương trình . - Hoàn thành bộ đề kiểm tra giữa kỳ 2. - Họp tổ kiểm định chất lượng, phân công cụ thể cho các thành viên - Dự các buổi sinh hoạt câu lạc bộ - Sinh hoạt chuyên môn - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Tiến bước lên đoàn</i>”	Ban giám hiệu CM- GV-TPT	
	- Thực hiện chương trình. Tiếp tục công tác bồi dưỡng HS năng khiếu, tư vấn, hỗ trợ HS có khó khăn trong học tập và hoạt động. - Kiểm tra hồ sơ học sinh lớp 5 lần 1 - Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3(Hội thao, kết nạp đội) - Kiểm tra chất lượng giữa kì 2 - Kiểm tra theo kế hoạch KTNB - Sinh hoạt chuyên môn - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Tiến bước lên đoàn</i>”	Ban giám hiệu TCM- GV-TPT	

Tháng 4/2025	- HĐNGLL: Triển khai các hoạt động chủ đề tháng 4 và hoạt động theo kế hoạch. - Các tổ CM thảo luận sinh hoạt xây dựng chuyên đề tháng 4 - Hội đồng tháng 4	- BGH - TPT -TCM	
	- Kiểm tra hoạt động dạy học - Làm đề giao lưu Olympic các môn học. - Sinh hoạt chuyên môn, tổ CM: Triển khai chuyên đề TNXH, khoa học; Tổ CM thảo luận rút kinh nghiệm ra đề KT giữa HK2 và chuẩn bị ra đề KT cuối năm -Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo với chủ đề: “<i>Hòa bình và hữu nghị</i>”	- BGH - Tổ trưởng	
	HĐNGLL: Hoạt động theo kế hoạch - Học tập BDTX: Học theo modun - Sinh hoạt CM cụm	BGH-TPT-TCM	
	- Dạy và học chương trình - HĐNGLL: Hoạt động theo kế hoạch - Học tập BDTX: Hoàn thành công tác BDTX về đánh giá cá nhân, hoàn thiện hồ sơ đánh giá BDTX	BGH-TPT-TCM-CV	
Tháng 5/2025	-Thực hiện chương trình và thời khóa biểu, dạy đầy đủ, đảm bảo chương trình sau nghỉ lễ, hoàn thành tuần 34. - Tiếp tục duy trì nề nếp học tập tốt. - Tổ chức ôn tập ở các khối lớp	BGH-GV	
	Thực hiện chương trình và thời khóa biểu. - Duy trì nề nếp học tập tốt, phát huy tập hiệu quả dạy học. - Kiểm tra định kỳ, bàn giao chất lượng lớp 1, 2, 3, 4 - Tổ chức chấm bài kiểm tra cuối năm. - Hoàn thành BDTX, nộp báo cáo về phòng	BGH-TCM – GV	
	Duy trì nề nếp học tập tốt, phát huy hiệu quả các trò chơi học tập. - Bàn giao học sinh lớp 5 lên lớp 6 - Tổ chức họp tổ, đánh giá xếp loại GV, học sinh.	BGH-TPT-TCM-GV	

	- Tổng kết cuối năm học. - Hoàn thành các phần mềm: CSDL. Hoàn thành các loại hồ sơ cuối năm. - Tổ chức họp tổ CM bình xét danh hiệu cuối năm	BGH-TPT-TCM-GV	
--	---	----------------	--

